

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 390/2018/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Chí P – sinh năm 1969; Trú tại: 07/5 N, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Lê Quốc T – sinh năm 1960; Trú tại: 07/5 N, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 84 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Chí P – sinh năm 1969 và anh Lê Quốc T – sinh năm 1960.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng anh T, chị P có 02 con chung tên là Lê Phúc Nguyên C – sinh ngày 31/5/1994; Lê Quốc K – sinh ngày 20/12/1999. Hiện nay, hai con đã trưởng thành nhưng còn đang theo học đại học, không có tài sản riêng để tự nuôi sống bản thân, còn phụ thuộc cha mẹ. Nên chị P tự nguyện hỗ trợ cho hai con mỗi tháng là 09 triệu đồng để hai con chi phí học tập cho đến khi ra trường có việc làm ổn định. Anh T tự nguyện hỗ trợ cho hai con theo mức thu nhập hàng tháng của bản thân mình (Có ít cho ít, có nhiều cho nhiều) để hai con chi phí học tập cho đến khi ra trường có việc làm ổn định.

Khi cần thiết các bên đương sự có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung*: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Nguyên đơn chị P tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng đã tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0011953 ngày 15/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa nên được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà
- UBND phường 2, TP. Hòa. (số 036/1995);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Ngô Chịu